

Công H/S

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1967/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Tôn Quang Thành (Trần Thị Kim)
(lần hai)

CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính và Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 30/11/2017 của ông Tôn Quang Thành;

Địa chỉ: Số 01/76 Đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Tôn Quang Thành không đồng ý Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 6967/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND huyện Nhơn Trạch, ông Thành tiếp tục khiếu nại lần hai lên Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai với nội dung (theo Biên bản làm việc ngày 11/4/2018 với Sở Tài nguyên và Môi trường): Đề nghị bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:

Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ký ban hành Quyết định số 6967/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 giải quyết không công nhận nội dung bà Trần Thị Kim (ông Tôn Quang Thành) khiếu nại yêu cầu bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016.



III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Theo Báo cáo số 191/BC-STNMT ngày 12/4/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả thẩm tra, xác minh nội dung khiếu nại của ông Tôn Quang Thành, thể hiện:

Thực hiện dự án xây dựng nhà máy sản xuất động cơ xe ô tô, xe tải, xe khách tại Khu công nghiệp Ông Kèo, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Nhà nước có thu hồi đất do hộ ông Tôn Quang Thành sử dụng. Ngày 08/11/2005, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 3924/QĐ.UBND về việc phê chuẩn phương án bồi thường, hỗ trợ; theo đó, hộ ông Thành được phê duyệt 30% giá trị bồi thường về đất và bồi thường tài sản trên đất.

Sau đó, UBND tỉnh có Văn bản số 8830/UBND-ĐT ngày 28/10/2015 chấp thuận cho UBND huyện Nhơn Trạch tính toán bồi thường, hỗ trợ bổ sung về đất (không bồi thường bổ sung về tài sản) cho 11 hộ dân (trong đó có hộ ông Thành) đã có quyết định giải quyết khiếu nại của UBND huyện Nhơn Trạch. Trên cơ sở đó, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 về việc bổ sung 70% giá trị bồi thường về đất và các chính sách hỗ trợ khác cho hộ ông Tôn Quang Thành.

Không đồng ý với quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ nêu trên, bà Trần Thị Kim (vợ ông Thành) có đơn khiếu nại đề ngày 16/11/2016 gửi UBND huyện Nhơn Trạch với các nội dung yêu cầu nâng vị trí đất từ vị trí 4 lên vị trí 3, hỗ trợ nhân khẩu 24 tháng, bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016 và bồi thường bổ sung diện tích đất. Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch đã ký ban hành Quyết định số 6967/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 giải quyết chấp thuận giải quyết hỗ trợ bổ sung diện tích đất và không chấp thuận đối với các nội dung còn lại của ông bà Trần Thị Kim (ông Tôn Quang Thành). Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện Nhơn Trạch, ông Thành tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung yêu cầu bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016.

Căn cứ Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thì tài sản trên đất của hộ ông Tôn Quang Thành đã được tính toán bồi thường và phê duyệt tại Quyết định số 3924/QĐ.UBND ngày 08/11/2005 của UBND tỉnh theo giá, chính sách quy định tại thời điểm phê duyệt bồi thường. Việc ông Tôn Quang Thành đề nghị bồi thường tài sản trên đất theo giá năm 2016 là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 27/4/2018, UBND tỉnh có Giấy mời số 252/GM-UBND mời ông Tôn Quang Thành đến dự buổi đối thoại giải quyết khiếu nại của Lãnh đạo UBND tỉnh vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 04/5/2018 (sau đó UBND tỉnh dời thời gian đối thoại vào lúc 08 giờ 00 phút cùng ngày), nhưng ông Thành có ý kiến bận việc gia đình và xin không tham gia buổi đối thoại trước khi giải quyết khiếu nại theo Điều 39 Luật Khiếu nại năm 2011.

UBND tỉnh tiếp tục có Văn bản số 4323/UBND-TCD ngày 03/5/2018 và số 4545/UBND-TCD ngày 09/5/2018 thông tin đến ông biết về việc tham gia đối thoại giải quyết khiếu nại; nếu ông Thành vẫn giữ nguyên ý kiến không tham gia buổi đối thoại trước khi giải quyết khiếu nại theo Điều 39 Luật Khiếu nại năm 2011, thì đề nghị ông Thành có đơn gửi đến UBND tỉnh để xem xét, giải quyết khiếu nại của ông theo quy định pháp luật, thời gian trước ngày 15/5/2018. Trường hợp quá thời gian trên, ông Thành không có ý kiến phản hồi, UBND tỉnh sẽ xem xét ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần hai theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên đến nay, UBND tỉnh vẫn không nhận được ý kiến phản hồi của ông Tôn Quang Thành.

Mặt khác, ngoài nội dung khiếu nại trên (đã được UBND huyện Nhơn Trạch giải quyết khiếu nại lần đầu), ông Thành còn đề nghị hỗ trợ bổ sung có nhân hệ số 1,5 lần đối với 262m² đất kênh mương nội đồng thuộc một phần thửa đất số 38, tờ bản đồ địa chính số 40 (theo bản đồ mới thuộc một phần thửa số 39, tờ bản đồ địa chính số 68) xã Phước Khánh mà UBND huyện Nhơn Trạch đã chấp thuận hỗ trợ bằng giá bồi thường, vì khu đất này có nguồn gốc do gia đình ông đã hiến đất cho Nhà nước để làm kênh thủy lợi. Nội dung này chưa được UBND huyện Nhơn Trạch xem xét, giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định. UBND tỉnh đã có Văn bản số 4545/UBND-TCD ngày 09/5/2018 hướng dẫn ông Thành liên hệ UBND huyện Nhơn Trạch để được xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

V. Kết luận:

Căn cứ Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thì tài sản trên đất của hộ ông Tôn Quang Thành đã được tính toán bồi thường và phê duyệt tại Quyết định số 3924/QĐ.UBND ngày 08/11/2005 của UBND tỉnh theo giá, chính sách quy định tại thời điểm phê duyệt bồi thường.

Như vậy, việc ông Tôn Quang Thành đề nghị bồi thường tài sản trên đất theo giá năm 2016 là không có cơ sở.

*Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ký ban hành Quyết định số 6967/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Kim (ông Tôn Quang Thành) yêu cầu bồi thường tài sản trên đất theo giá năm 2016 là đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Không công nhận nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016 của ông Tôn Quang Thành (bà Trần Thị Kim);



b) Công nhận Quyết định số 6967/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Kim (ông Tôn Quang Thành) là đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này được gửi đến ông Tôn Quang Thành (bà Trần Thị Kim) biết theo đường bưu điện và được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011.

Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại, ông Tôn Quang Thành (bà Trần Thị Kim) có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định về tố tụng hành chính.

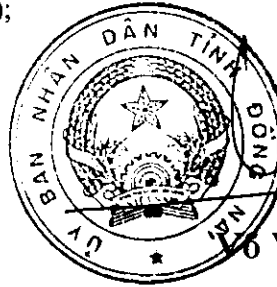
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch UBND xã Phước Khánh và ông Tôn Quang Thành (bà Trần Thị Kim) có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT Võ Văn Chánh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó Ban TCD tỉnh;
- Lưu: VT, BTCD.

Ngavt.NT.2018

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Chánh